

MOTTA E2

Mỡ vòng bi động cơ điện
NLGI 2

Mô tả sản phẩm

MOTTA E2 và E3 là mỡ vòng bi động cơ điện màu xanh, độ đặc NLGI 2 và NLGI 3, cho động cơ trực ngang và trực đứng. Ổn định cơ học, ít tách dầu, chống mài mòn và chống gỉ giúp giữ sạch vòng bi, giảm tiếng ồn và kéo dài thời gian vận hành.

Chất làm đặc, dầu gốc và hệ phụ gia cho ổn định cơ học, chống mài mòn, chống ăn mòn và chịu nước phù hợp với thiết kế sản phẩm. Khi chọn phải xem xét tốc độ, tải trọng, nhiệt độ, chu kỳ tra mỡ và tương thích vật liệu.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Ổn định cơ học	Giữ độ đặc của mỡ khi chịu tác động cơ học.
Chống mài mòn	Bảo vệ vòng bi chịu tải và bề mặt tiếp xúc.
Chống ăn mòn	Giúp bảo vệ bề mặt kim loại được bôi trơn chống gỉ và ăn mòn.
Chịu nước	Giúp mỡ giữ hiệu quả khi tiếp xúc với nước hoặc hơi ẩm.

Ứng dụng

- Vòng bi lăn và bạc trượt yêu cầu cấp NLGI đã nêu.
- Khớp, chốt, bạc lót bôi trơn bằng mỡ và máy móc thông dụng.
- Hệ thống bôi trơn tập trung hoặc thủ công tương thích với độ đặc đã chọn.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
ISO 6743-9 / DIN 51502	Phân loại theo ISO 6743-9 và cách ký hiệu mỡ DIN 51502 cho cấp NLGI và hệ chất làm đặc đã nêu.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
NLGI Grade	-	2
Loại chất làm đặc	-	Loại polyurea (theo bản gốc)
Màu / ngoại quan	Quan sát bằng mắt	Xanh dương
Độ xuyên kim sau nhào ở 25°C, 0.1mm	ASTM D217	280
Điểm nhỏ giọt, °C	ASTM D2265	262

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Độ nhớt dầu gốc ở 40°C, cSt	ASTM D445	115
Độ nhớt dầu gốc ở 100°C, cSt	ASTM D445	12.2
Chỉ số độ nhớt dầu gốc	ASTM D2270	95

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).